Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 563 | Ngày: 25/09/2026 21:24

Thông tin ca làm việc

Người tạo: KIỀU QUỐC KIỆT

Doanh thu: 0 đ

Tiền mặt: 0 đ

Chuyển khoản Tingbox: 0 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 2.088.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 1.589.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 499.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	9.00 Cái	0.31 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	99.00 gram	0.80 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	417.00 gram	0.58 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	446.00 gram	0.55 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	151.00 gram	0.24 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	201.00 gram	1.80 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	919.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Bánh thuyền hạt	4.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Sữa chua	27.00 gram	0.87 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Mứt đào	200.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Hồng Trà	831.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Soda	18.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mứt yuzu cam vàng	910.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Bạc Hà	93.00 ml	0.67 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Syrup Lựu Đỏ	590.00 ml	0.16 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Chanh Dây	388.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Kiwi	671.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Mãng Cầu	725.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Việt Quất	669.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Mứt Xoài	556.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Sữa Tươi Không Đường	970.00 ml	2.03 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Curacao	371.00 ml	0.43 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Syrup Đào	315.00 ml	0.69 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Mứt ổi hồng	275.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trà Ô Long	432.00 gram	0.28 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Nước suối	31.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Trà Ô Long Đào	444.00 gram	0.26 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1585.00 gram	0.21 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Sốt Matcha	381.00 ml	0.40 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Sốt Caramel	292.00 ml	0.54 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Sốt Chocolate	486.00 ml	0.23 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Syrup Táo	551.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Bột Kem Muối	20.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Mít xấy	3.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
36	mứt bắp nữ hoàng	1004.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
37	mứt hồng chín	938.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Bia Heineken bạc	10.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Bia Heineken xanh	18.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Cam	4653.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Cà Rốt	3521.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	4.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Chanh vàng	328.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Coca Cola	20.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Dưa Hấu	2344.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Trà dưỡng tâm	7.00 Gói	3.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Trà dưỡng nhan	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Vải Ngâm	10.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Đậu Phộng Tỏi Ớt	19.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	13.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Hướng Dương	27.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	4.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Bột Matcha	951.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Trà lài	194.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Rich lùn	150.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Yaourt	27.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Bánh dad	33.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Cốt chanh	548.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Mứt hạt dẻ cười	1326.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Sốt caramel muối	292.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup Atiso	595.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Syrup Bí đao	233.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
64	Syrup vải	741.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
65	Syrup hazelnut	365.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
66	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
67	Syrup trà xanh	250.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
68	Syrup vanilla	710.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
69	Sốt hạt dẽ cười	1326.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....